

Phụ lục I
KẾ HOẠCH DẠY HỌC MÔN HỌC CỦA TỔ CHUYÊN MÔN
(Kèm theo Công văn số 1707/SGDDĐT-GDTrH ngày 06 tháng 09 năm 2021 của Sở GD-ĐT)

TRƯỜNG THPT ĐỖ ĐĂNG TUYỂN
TỔ NGỮ VĂN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

KẾ HOẠCH DẠY HỌC CỦA TỔ CHUYÊN MÔN
MÔN HỌC/HOẠT ĐỘNG GIÁO DỤC NGỮ VĂN, KHỐI LỚP 10
(Năm học 2025- 2026)

I. ĐẶC ĐIỂM TÌNH HÌNH

1. Số lớp: 09

Số học sinh: 380

Số lớp học chuyên đề lựa chọn: 4 lớp (10/6, 10/7.10/8,10/9)

2. Tình hình đội ngũ

Số giáo viên: 09

Trình độ đào tạo: Cao đẳng: 0, Đại học: 09; trên Đại học: 0

Mức đạt chuẩn nghề nghiệp giáo viên¹: Tốt: 09; Khá: 0; Đạt: 0; Chưa đạt: 0

3. Thiết bị dạy học

TT	Phương tiện, thiết bị dạy học	Số lượng	Các bài thí nghiệm/thực hành	Ghi chú
1	Thiết bị dạy học các bài với thể loại chính là truyện và sử thi: - Hệ thống VB đọc mở rộng về truyện (truyện thần thoại, truyện trung đại, truyện hiện đại). - Tranh ảnh, video liên quan nội dung VB truyện, sử thi. - Phiếu học tập.		Bài 1. Sức hấp dẫn của truyện kể Bài 7. Quyền năng của người kể chuyện Bài 4. Sức sống của sử thi	

¹ Theo Thông tư số 20/2018/TT-BGDĐT ngày 22/8/2018 ban hành quy định chuẩn nghề nghiệp giáo viên cơ sở giáo dục phổ thông.

2	Thiết bị dạy học các bài với thể loại chính là thơ: - Hệ thống VB đọc mở rộng về thơ (thơ hai-cư, thơ Đường, thơ hiện đại). - Tranh ảnh, video liên quan đến nội dung văn bản thơ. - Phiếu học tập.		Bài 2. Vẻ đẹp của thơ ca Bài 6. Nguyễn Trãi – dành, còn để trợ dân này Bài 9. Hành trang cuộc sống	
4	Thiết bị dạy học các bài với thể loại chính là kịch bản văn học sân khấu dân gian: - Tranh, ảnh, video về các tích chèo, tuồng trong bài học. - Phiếu học tập.		Bài 5. Tích trò sân khấu dân gian	
5	Thiết bị dạy học các bài với loại văn bản chính là nghị luận: - Hệ thống VB đọc mở rộng về VB nghị luận (nghị luận xã hội, nghị luận văn học). - Sơ đồ về mạch lập luận trong các VB nghị luận. - Phiếu học tập.		Bài 3. Nghệ thuật thuyết phục trong văn nghị luận Bài 6. Nguyễn Trãi - dành, còn để trợ dân này Bài 9. Hành trang cuộc sống	
6	Thiết bị dạy học các bài với loại văn bản chính là văn bản thông tin: - Hệ thống VB thông tin đọc mở rộng (VB thông tin về các vấn đề văn hoá, khoa học, nghệ thuật; Bản tin; VB nội quy hoặc hướng dẫn nơi công cộng). - Các loại phương tiện phi ngôn ngữ (sơ đồ, biểu đồ, infographic,...) - Phiếu học tập.		Bài 8. Thế giới đa dạng của thông tin	
7	<i>Tì vi, Máy chiếu</i>		<i>Các bài dạy chính khóa</i>	<i>Đầy đủ</i>

4. Phòng học bộ môn/phòng thí nghiệm/phòng đa năng/sân chơi, bãi tập

TT	Tên phòng	Số lượng	Phạm vi và nội dung sử dụng	Ghi chú
1	Phòng học,Thư viện, Hội trường tầng 2	25	- Chủ đề 1: Tập nghiên cứu và viết báo cáo về một vấn đề văn học dân gian. - Tìm hiểu về nghiên cứu một vấn đề văn học dân gian -Thực hành nghiên cứu về một vấn đề văn học dân gian	

			- Thực hành viết báo cáo về một vấn đề văn học dân gian.	
2	Phòng học, Hội trường tầng 2	1	Chủ đề 2: Sân khấu hoá tác phẩm văn học Thực hành sân khấu hoá tác phẩm văn học: Luyện tập & Biểu diễn	
3	Phòng học	9	Chủ đề 3: Đọc, viết, giới thiệu một tập thơ, một tập truyện ngắn hoặc một tiểu thuyết. Thực hành giới thiệu (thuyết trình) một tập thơ, một tập truyện ngắn hoặc một tiểu thuyết	
3	Sân trường	1	Hoạt động ngoại khóa Văn học. Sân khấu hoá tác phẩm văn học	

II. KẾ HOẠCH DẠY HỌC

1. Phân phối chương trình môn Ngữ Văn lớp 10 chương trình GDPT 2018 (SGK kết nối tri thức với cuộc sống)

TT	Tên bài	Số tiết
1	SỨC HẤP DẪN CỦA TRUYỆN KỂ	11 tiết. Gồm: - 7 tiết đọc - 1 tiết tiếng Việt - 2 tiết viết (1 tiết hướng dẫn viết, 1 tiết trả bài); - 1 tiết nói và nghe
2	VẺ ĐẸP CỦA THƠ CA	10 tiết. Gồm: - 6 tiết đọc - 1 tiết tiếng Việt - 2 tiết viết (1 tiết hướng dẫn viết, <u>viết tại nhà</u> , 1 tiết trả bài); - 1 tiết nói và nghe

3	NGHỆ THUẬT THUYẾT PHỤC TRONG VĂN NGHỊ LUẬN	10 tiết. Gồm: - 5 tiết đọc - 1 tiết tiếng Việt - 2 tiết viết (1 tiết hướng dẫn viết, 1 tiết trả bài); - 2 tiết nói và nghe (tiết đọc mở rộng)
4	SỨC SỐNG CỦA SỬ THI	8 tiết. Gồm: - 4 tiết đọc - 1 tiết tiếng Việt - 2 tiết viết (1 tiết hướng dẫn viết, 1 tiết trả bài) - 1 tiết nói và nghe)
5	TÍCH TRÒ SÂN KHẤU DÂN GIAN (CHỌN CHÈO HOẶC TUÔNG, KHÔNG DẠY CẢ HAI)	7 tiết. Gồm: - 3 tiết đọc - 2 tiết viết (1 tiết hướng dẫn viết, 1 tiết trả bài); - 2 tiết nói và nghe)
	KIỂM TRA GIỮA KÌ, ÔN TẬP VÀ KIỂM TRA CUỐI KÌ, TRẢ BÀI	2 tiết + 2 tiết + 2 tiết + 2 tiết Tổng: 54 tiết
6	NGUYỄN TRÃI – “DÀNH CÒN ĐỂ TRỢ DÂN NÀY”	11 tiết. Gồm: - 7 tiết đọc - 1 tiết tiếng Việt - 2 tiết viết (1 tiết hướng dẫn viết, viết tại nhà , 1 tiết trả bài) - 1 tiết nói và nghe
7	QUYỀN NĂNG CỦA NGƯỜI KỂ CHUYỆN	11 tiết. Gồm: - 7 tiết đọc - 1 tiết tiếng Việt - 2 tiết viết (1 tiết hướng dẫn viết, 1 tiết trả bài) - 1 tiết nói và nghe (đọc mở rộng)
8	THẾ GIỚI ĐA DẠNG CỦA THÔNG TIN	10 tiết. Gồm: - 6 tiết đọc - 1 tiết tiếng Việt - 3 tiết viết (1 tiết hướng dẫn viết, 1 tiết viết tại lớp , 1 tiết trả bài) - 1 tiết nói và nghe

9	HÀNH TRANG CUỘC SỐNG	11 tiết. Gồm: - 6 tiết đọc - 1 tiết tiếng Việt - 3 tiết viết; (1 tiết hướng dẫn viết, 1 tiết viết tại lớp , 1 tiết trả bài) - 1 tiết nói và nghe)
	KIỂM TRA GIỮA KÌ, ÔN TẬP VÀ KIỂM TRA CUỐI KÌ, TRẢ BÀI	2 tiết + 2 tiết + 2 tiết + 2 tiết Tổng: 51 tiết

2. Phân phối chương trình lớp không có chuyên đề:

Học kì 2: 3 tiết x 18 tuần = 54 tiết

Tuần	Tiết	Bài học		Yêu cầu cần đạt
1,2	1, 2,3	Bài 1. Sức hấp dẫn của truyện kể. (Số tiết: 11)	Đọc VB 1, 2, 3: Truyện về các vị thần sáng tạo thế giới.	1. Năng lực: - Nhận biết và phân tích được một số yếu tố của truyện nói chung và thần thoại nói riêng như: cốt truyện, không gian, thời gian, nhân vật, lời người kể chuyện ở ngôi thứ ba và lời nhân vật. - Phân tích và đánh giá được chủ đề, tư tưởng, thông điệp của văn bản; phân tích được một số căn cứ để xác định chủ đề. - Viết được văn bản nghị luận phân tích, đánh giá chủ đề và những đặc sắc về nghệ thuật của một tác phẩm truyện. - Biết thuyết trình (giới thiệu, đánh giá) về nội dung và nghệ thuật của một tác phẩm truyện. 2. Phẩm chất: Sống có khát vọng, có hoài bão và thể hiện được trách nhiệm với cộng đồng.
	4,5		Đọc VB 4: Tản Viên từ Phán sự lục. (Chuyện chức phán sự đền Tản Viên) - Nguyễn Dữ.	
2,3	6, 7		Đọc VB 5: Chữ người tử tù - Nguyễn Tuân.	
	8		Thực hành tiếng Việt: Sử dụng từ Hán Việt.	
3,4	9,10		Viết: Viết VB NL ptích đgia một tp truyện. (Chủ đề, những nét đặc sắc về hthức nghệ thuật) - Hướng dẫn viết, HS làm bài ở nhà. Viết (tiếp): Trả bài viết thực hiện ở nhà, theo hướng dẫn ở tiết 9.	
	11		Nói và nghe: Giới thiệu, đánh giá nội dung, nghệ thuật của một tác phẩm truyện. Củng cố, mở rộng: Yêu cầu HS về nhà thực hành đọc Tê-dê (Trích thần thoại Hy Lạp)	
	12,13		Đọc VB 1, 2, 3: Chùm thơ hai-cư (Nhật Bản)	
				1. Năng lực:

4,5,6	14, 15	Bài 2. Vẻ đẹp của thơ ca. (Số tiết: 10+1 tiết ÔN KTGK1)	Độc VB 4 : Thu hứng (Cảm xúc mùa thu) - Đỗ Phủ. Độc VB 5: Mùa xuân chín - Hàn Mặc Tử.	- Phân tích và đánh giá được giá trị thẩm mỹ của một số yếu tố trong thơ như từ ngữ, hình ảnh, vần, nhịp, đối, nhân vật trữ tình (chủ thể trữ tình). - Liên hệ để thấy được một số điểm gần gũi về nội dung giữa các tác phẩm thơ thuộc hai nền văn hóa khác nhau. - Nhận biết được lỗi dùng từ và lỗi về trật tự từ, biết cách sửa những lỗi đó. - Viết được văn bản nghị luận phân tích, đánh giá chủ đề và những nét đặc sắc về nghệ thuật của một tác phẩm thơ. - Biết thuyết trình (giới thiệu, đánh giá)) về nội dung và nghệ thuật của một tác phẩm thơ. 2. Phẩm chất: Biết nuôi dưỡng đời sống tâm hồn phong phú, có khả năng rung động trước những vẻ đẹp đa dạng của cuộc sống.
	16		Độc: Bản hoà âm ngôn từ trong Tiếng thu của Lưu Trọng Lư (Chu Văn Sơn) Thực hành tiếng Việt: Lỗi dùng từ, lỗi về trật tự từ và cách sửa. Viết: Viết VB nghị luận phân tích, đánh giá một tác phẩm thơ. Viết (tiếp): Trả bài viết thực hiện tại lớp ở tiết19	
6,7	17		Nói và nghe: Giới thiệu, đánh giá về nội dung và nghệ thuật của một tác phẩm thơ. Củng cố, mở rộng: Yêu cầu HS về nhà thực hành đọc bài thơ: Cánh đồng - Ngân Hoa.	
	18			
	19, 20			
7,8,9	21		ÔN TẬP KIỂM TRA GIỮA KÌ I KIỂM TRA GIỮA KÌ I	Ôn tập, kiểm tra chung theo ma trận của Sở.
	22			
	23,24			
		Bài 3. Nghệ thuật thuyết phục trong văn nghị luận.	Độc VB 1: Hiền tài là nguyên khí của quốc gia (Trích) - Thân Nhân Trung. *Tích hợp phòng chống tham nhũng lãng phí tiêu cực và giáo dục đạo đức liêm chính.	1. Năng lực: - Nhận biết và phân tích được nội dung của luận đề, luận điểm, lí lẽ và bằng chứng tiêu biểu trong văn bản nghị luận. Phân tích được mối quan hệ giữa các luận điểm, lí lẽ, bằng chứng và vai trò của chúng trong việc thể hiện

	25,26	(Số tiết: 10 +1 tiết trả bài)	*Tích hợp nội dung giáo dục lý tưởng cách mạng, đạo đức, lối sống	nội dung của văn bản nghị luận. - Xác định được ý nghĩa của văn bản nghị luận; dựa vào các luận điểm, lí lẽ và bằng chứng để nhận biết mục đích, quan điểm của người viết.
9,10	27,28	29	Độc VB 2: Yêu và đồng cảm (Trích) - Phong Tử Khải.	- Biết nhận ra và khắc phục những lỗi về mạch lạc, liên kết trong văn bản.
			Độc VB 2: Yêu và đồng cảm (Trích) - Phong Tử Khải.(tt) (HS Thực hành đọc VB 3: Chữ bầu lên nhà thơ (Trích) - Lê Đạt.)	- Nhận biết được các đặc điểm cơ bản của ngôn ngữ viết và ngôn ngữ nói để có hướng vận dụng phù hợp, hiệu quả. - Viết được một bài luận thuyết phục người khác từ bỏ một thói quen hay một quan niệm. - Biết thảo luận về một vấn đề có những ý kiến khác nhau. 2. Phẩm chất: Có thái độ quý trọng hiền tài, biết đồng cảm với người khác và sống có trách nhiệm. *Tích hợp phòng chống tham nhũng lãng phí tiêu cực và giáo dục đạo đức liêm chính. GD phòng chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực và Đạo đức liêm chính, trách nhiệm của thế hệ trẻ với bản thân và xã hội. *- Giáo dục niềm tin, ý thức xây dựng và bảo vệ Tổ quốc XHCN. - Có ý thức, trách nhiệm, hành động phù hợp để xây dựng và bảo vệ Tổ quốc XHCN. - Giáo dục tinh thần, trách nhiệm với gia đình, tập thể, cộng đồng.
10,11	30		TRẢ BÀI GIỮA KÌ I	1.Năng lực -Hiểu rõ được những yêu cầu khi làm bài kiểm tra giữa kì 1. 2.Phẩm chất - Nhận ra ưu, nhược điểm trong bài làm của mình biết cách sửa chữa, rút kinh nghiệm cho bản thân.

	31		Thực hành tiếng Việt: Lỗi về mạch lạc và liên kết trong đoạn văn, văn bản: Dấu hiệu nhận biết và cách chỉnh sửa.	Bài 3. Nghệ thuật thuyết phục trong văn nghị luận(nt)
	32,33		Viết: Viết bài luận thuyết phục người khác từ bỏ một thói quen hay một quan niệm Viết (tiếp): Trả bài viết thực hiện thực hiện ở nhà, theo hướng dẫn ở tiết 32. <i>*Tích hợp nội dung giáo dục lý tưởng cách mạng, đạo đức, lối sống</i>	<i>*- Giáo dục niềm tin, ý thức xây dựng và bảo vệ Tổ quốc XHCN. - Có ý thức, trách nhiệm, hành động phù hợp để xây dựng và bảo vệ Tổ quốc XHCN. - Giáo dục tinh thần, trách nhiệm với gia đình, tập thể, cộng đồng.</i>
12,13	34,35		Nói và nghe: Thảo luận về một vấn đề xã hội có ý kiến khác nhau. <i>*Tích hợp phòng chống tham nhũng lãng phí tiêu cực và giáo dục đạo đức liêm chính.</i>	<i>*Tích hợp phòng chống tham nhũng lãng phí tiêu cực và giáo dục đạo đức liêm chính. GD phòng chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực và Đạo đức liêm chính, trách nhiệm của thế hệ trẻ với bản thân và xã hội.</i>
			Củng cố, mở rộng: Yêu cầu HS về nhà thực hành đọc Thế giới mạng & tôi (Trích) - Nguyễn Thị Hậu.	
	36,37	Bài 4. Sức sống của sử thi. (Số tiết: 8)	Đọc VB 1: Héc-to từ biệt Ăng-đrô-mác (Trích I-li-át) – Hô-me-rơ.	1. Năng lực:
13,14	38,39		Đọc VB 2: Đăm Săn đi bắt Nữ Thần Mặt Trời (Trích Đăm Săn) – Sử thi Ê-đê.	- Nhận biết và phân tích được một số yếu tố của sử thi như: không gian, thời gian, cốt truyện, nhân vật, lời người kể chuyện và lời nhân vật. - Biết nhận xét nội dung bao quát của văn bản; biết phân tích các chi tiết tiêu biểu, đề tài, câu chuyện, nhân vật và mối quan hệ giữa chúng; nêu được ý nghĩa của tác phẩm đối với người đọc.
	40		Thực hành tiếng Việt: Sử dụng trích dẫn, cước chú và cách đánh dấu phân bị tỉnh lược trong văn bản.	- Hiểu được cách đánh dấu phân bị tỉnh lược trong văn bản, cách chú thích trích dẫn và cước chú. - Viết được báo cáo nghiên cứu, có sử dụng trích dẫn, cước chú; có hiểu biết về quyền sở hữu trí tuệ và tránh đạo văn. - Biết trình bày báo cáo kết quả nghiên cứu về một vấn đề.
14,15	41,42		Viết: Viết báo cáo nghiên cứu về một vấn đề. (Hướng dẫn viết, HS thực hiện báo cáo nghiên cứu ở nhà.)	

16,17	43		Nói và nghe: Trình bày báo cáo kết quả nghiên cứu về một vấn đề. Củng cố, mở rộng: TH đọc- Ra ma buộc tội) trích...)	2. Phẩm chất: Biết trân trọng các giá trị tinh thần to lớn được thể hiện trong các sáng tác ngôn từ thời cổ đại còn truyền đến nay; có khát vọng, quyết tâm, lòng dũng cảm.
	44,45	Bài 5. Tích trò sân khấu. (Số tiết: 7) (Dạy 1 thể loại Chèo hoặc Tuồng)	Đọc VB 1: Xúy Vân giả dại (Trích chèo Kim Nham)	1. Năng lực: - Nhận biết và phân tích được một số yếu tố của văn bản chèo hoặc tuồng như: đề tài, tính vô danh, tích truyện, nhân vật, lời thoại, phương thức lưu truyền; phát hiện được các giá trị đạo đức, văn hóa từ văn bản được học. - Nêu được ý nghĩa hay tác động của văn bản thông tin đã học đối với bản thân. - Viết được báo cáo nghiên cứu, có sử dụng trích dẫn, cước chú và phương tiện hỗ trợ; có hiểu biết về quyền sở hữu trí tuệ và tránh đạo văn. - Biết lắng nghe và phản hồi về một bài thuyết trình kết quả nghiên cứu. 2. Phẩm chất: Có thái độ trân trọng đối với những di sản nghệ thuật quý báu của cha ông truyền lại.
	46		Đọc VB 2: Huyện đường (Trích tuồng Nghêu, Sò, Ốc, Hến)	
	47,48		Đọc VB 3: Múa rối nước-hiện đại soi bóng tiền nhân (Phạm Thùy Dung)	
	49,50		Viết: Viết báo cáo nghiên cứu. (Về một vấn đề văn hoá truyền thống Việt Nam) – H/dẫn viết, HS thực hiện báo cáo nghiên cứu ở nhà. Nói và nghe: Lắng nghe và phản hồi về kết quả thuyết trình một bài nghiên cứu. Củng cố, mở rộng: TH đọc-Hòn thiêng đưa đường(Trích tuồng Sơn Hậu) Viết (tiếp): Trả bài viết được thực hiện ở nhà, theo hướng dẫn ở tiết 49.	
17,18	51		ÔN TẬP KIỂM TRA CUỐI KÌ I	*Ôn tập, kiểm tra chung theo ma trận của Sở. 1. Năng lực: - Khái quát được các nội dung cơ bản đã học trong cuối học kì I, gồm kĩ năng đọc hiểu, viết, nói và nghe; các đơn vị kiến thức tiếng Việt, văn học. - Phân tích được yêu cầu về nội dung và hình thức của các câu hỏi, bài tập đánh giá kết quả học tập. 2. Phẩm chất: Có ý thức tự giác, nghiêm túc, trách nhiệm trong thực hiện bài KT.
	52,53	Kiểm tra cuối kì 1	Theo ma trận, hướng dẫn của Sở.	1. Năng lực: - Hệ thống hóa kiến thức - Luyện tập

				2. Phẩm chất: tự giác, trách nhiệm.
	54	Trả bài kiểm tra cuối kì 1		1. Năng lực: - Hệ thống hoá những kiến thức đã được học trong SGK <i>Ngữ văn 10</i>, tập một. - Phát triển k/năng đọc, viết, nói và nghe thông qua việc t/hiện những nhiệm vụ đặt ra trong các bài tập. 2. Phẩm chất: tự giác, trách nhiệm.

Học kì 2: 3 tiết x 17 tuần = 51 tiết

Tuần	Tiết	Bài học		Yêu cầu cần đạt
19	55	Bài 6. Nguyễn Trãi - Dành còn để trợ dân này. (Số tiết: 11)	Độc VB 1: Tác gia Nguyễn Trãi.	1. Năng lực: - Vận dụng được những hiểu biết về Nguyễn Trãi để đọc hiểu một số tác phẩm của tác gia này. - Nhận biết và phân tích được bối cảnh lịch sử - văn hóa được thể hiện trong văn bản văn học. - Nhận biết và phân tích được cách sắp xếp, trình bày luận điểm, lí lẽ bằng chứng và vai trò của yếu tố biểu cảm trong văn bản nghị luận. - Viết được văn bản nghị luận về một vấn đề XH, trình bày rõ quan điểm và hệ thống luận điểm, bài viết có cấu trúc chặt chẽ, sử dụng các bằng chứng thuyết phục. - Biết thảo luận về một vấn đề có những ý kiến khác nhau; đưa ra được những căn cứ thuyết phục, tôn trọng người đối thoại. 2. Phẩm chất: Kính trọng, biết ơn và học tập những nhân vật kiệt xuất có đóng góp lớn lao cho lịch sử và dân tộc, tự hào và có ý thức giữ gìn di sản văn học dân tộc.
19,20	56		Độc VB 2: <i>Bình Ngô đại cáo.</i>	
	57			
	58			
20,21	59		Độc VB 3: Bảo kính cảnh giới (Bài 43)	
	60		Độc VB 3: Bảo kính cảnh giới (tt)	
	61		Độc VB 4: Dục Thúy sơn.	
	62		Thực hành tiếng Việt: Sử dụng từ Hán Việt.	
	63		Viết: Viết VB nghị luận về một vấn đề xã hội - Hướng dẫn viết, HS làm bài tại lớp.	
22,23	64		Viết: Viết VB nghị luận về một vấn đề xã hội - Hướng dẫn viết, HS làm bài tại lớp. (tt)	
	65		Nói và nghe: Thảo luận về một vấn đề xã hội có ý kiến khác nhau. *Tích hợp nội dung giáo dục lý tưởng cách mạng, đạo đức, lối sống	*Giáo dục niềm tin, ý thức xây dựng và bảo vệ tổ quốc XHCN

			Củng cố, mở rộng: Ngôn chí, bài 3(Nguyễn Trãi) THđọc: Bạch Đằng hải khẩu()	
	66,67	Bài 7. Quyền năng của người kể chuyện. (Số tiết: 11+1 tiết Ôn KTGTKII)	Đọc VB 1: Người cầm quyền khôi phục uy quyền.	1. Năng lực: - Nhận biết và phân tích được một số yếu tố của truyện như: người kể chuyện ngôi thứ ba và người kể chuyện ngôi thứ nhất, điểm nhìn, lời người kể chuyện, lời nhân vật - Phân tích và đánh giá được tình cảm, cảm xúc, cảm hứng chủ đạo mà người viết thể hiện qua văn bản; phát hiện được các giá trị đạo đức, văn hóa từ văn bản. - Hiểu tác dụng của biện pháp chêm xen, biện pháp liệt kê; biết cách vận dụng các biện pháp này vào việc tạo câu. - Viết được một bài văn nghị luận phân tích, đánh giá chủ đề và những nét đặc sắc về nghệ thuật của một tác phẩm văn học - Biết thảo luận về một vấn đề có ý kiến khác nhau; đưa ra được những căn cứ thuyết phục, tôn trọng người đối thoại. 2. Phẩm chất: Yêu thương và có trách nhiệm đối với con người và cuộc sống.
23,24	68		Đọc VB 1: Người cầm quyền khôi phục uy quyền. (tt)	
	69,70, 71		Đọc VB 2: Dưới bóng hoàng lan.	
24,25	72		Đọc VB 3: Một chuyện đùa nho nhỏ.	
	73		THTV: Biện pháp chêm xen, biện pháp liệt kê.	
	74,75		Viết: Viết VB nghị luận phân tích đánh giá một tác phẩm văn học (Chủ đề, nhân vật trong tác phẩm truyện) Hướng dẫn viết.	
26,27	76		Nói và nghe: Thảo luận về một vấn đề văn học có ý kiến khác nhau. Củng cố, mở rộng: THđọc: Con khướu sỏ lông(trích- Nguyễn Quang Sáng)	
	77		ÔN TẬP KIỂM TRA GIỮA KÌ II	ÔN TẬP KIỂM TRA GIỮA KÌ II 1. Năng lực: - Hệ thống hóa kiến thức - Luyện tập 2. Phẩm chất: tự giác, trách nhiệm.
	78, 79		Kiểm tra giữa kì 2	1. Năng lực:
		Kiểm tra giữa kì 2	Kiểm tra giữa kì II Theo đề, đáp án chung.	

				- Khái quát được các nội dung cơ bản đã học trong nửa đầu học kì II, gồm kĩ năng đọc hiểu, viết, nói và nghe; các đơn vị kiến thức tiếng Việt, văn học. - Phân tích được yêu cầu về nội dung và hình thức của các câu hỏi, bài tập đánh giá kết quả học tập. 2. Phẩm chất: - Có ý thức tự giác, nghiêm túc, trách nhiệm trong thực hiện bài KT.
	80		Trả bài kiểm tra giữa kì II	*Trả bài kiểm tra GK II 1.Năng lực - Hiểu rõ được những yêu cầu khi làm bài kiểm tra giữa kì . 2.Phẩm chất - Nhận ra ưu, nhược điểm trong bài làm của mình biết cách sửa chữa, rút kinh nghiệm cho bản thân.
27,28,29	81,82	Bài 8. Thế giới đa dạng của thông tin. (11 tiết)	Đọc VB 1: Sự sống và cái chết(t)	1. Năng lực: - HS phân tích, đánh giá được đề tài, thông tin cơ bản của văn bản, cách đặt nhan đề của tác giả, nhận biết được mục đích của người viết; biết suy luận và phân tích mối liên hệ giữa các chi tiết và vai trò của chúng trong việc thể hiện thông tin. - Nhận biết được một số dạng văn bản thông tin có sự lồng ghép giữa thuyết minh với một hay nhiều yếu tố như miêu tả, tự sự, biểu cảm, nghị luận và giải thích được mục đích lồng ghép các yếu tố đó vào văn bản; nhận biết và phân tích được sự kết hợp giữa phương tiện ngôn ngữ với phương tiện phi ngôn ngữ.
	83,84		Đọc VB 2: Nghệ thuật truyền thống của người Việt.	
	85,86		Đọc VB 3: Phục hồi tầng ozone: Thành công hiếm hoi của nỗ lực toàn cầu.	
29,30	87		THTV: Sử dụng phương tiện phi ngôn ngữ.	
	88, 89		Viết: Viết một văn bản nội quy hoặc văn bản hướng dẫn nơi công cộng - Hướng dẫn viết, HS làm bài tại lớp.	
30,31	90		Nói và nghe: Thảo luận về văn bản nội quy hoặc văn bản hướng dẫn nơi công cộng.	

			Củng cố, mở rộng: Ngôn chí, bài 3(Nguyễn Trãi) THđọc: Tính cách của cây(trích...)	- Phân tích, đánh giá được cách đưa tin và quan điểm, thái độ của người viết trong bản tin. - Viết được bản nội quy hoặc bản hướng dẫn nơi công cộng - Biết thảo luận về một văn bản nội quy hoặc văn bản hướng dẫn nơi công cộng đã viết. 2. Phẩm chất: Biết coi trọng giá trị của thông tin, không ngừng mở mang hiểu biết về đời sống xung quanh.
	91,92 93	Bài 9. Hành trang cuộc sống. (11 tiết)	Đọc VB 1: Về chính chúng ta. Đọc VB 2: Con đường không chọn.	1. Năng lực: - Nhận biết và phân tích được bối cảnh lịch sử hoặc bối cảnh văn hóa, xã hội của văn bản; nêu được ý nghĩa của văn bản đối với quan niệm sống của bản thân. - Nhận biết và đánh giá được tác dụng của các phương tiện phi ngôn ngữ trong văn bản - Viết được một bài luận về bản thân - Biết thuyết trình về một vấn đề xã hội có sử dụng kết hợp phương tiện ngôn ngữ với phương tiện phi ngôn ngữ. 2. Phẩm chất: Có ý thức làm chủ bản thân, phát triển hài hòa các mối quan hệ xã hội và có đóng góp tích cực cho đời sống của cộng đồng.
	94		Đọc VB 2: Con đường không chọn(tt)	
32,33	95, 96		Đọc VB 3: Một đời như kẻ tìm đường	
	97		THTV: Sử dụng phương tiện phi ngôn ngữ.	
			ÔN TẬP KIỂM TRA CUỐI KÌ II	
33,34	98			ÔN TẬP KIỂM TRA CUỐI KÌ II 1. Năng lực: - Khái quát được các nội dung cơ bản đã học trong năm học, gồm kĩ năng đọc hiểu, viết, nói và nghe; các đơn vị kiến thức tiếng Việt, văn học. - Phân tích được yêu cầu về nội dung và hình thức của các câu hỏi, bài tập đánh giá kết quả học tập. 2. Phẩm chất: - Có ý thức tự giác, nghiêm túc, trách nhiệm.
	99,100		KIỂM TRA CUỐI KÌ II	KIỂM TRA CUỐI KÌ II 1. Năng lực:

				- Khái quát được các nội dung cơ bản đã học trong nửa đầu học kì I, gồm kĩ năng đọc hiểu, viết, nói và nghe; các đơn vị kiến thức tiếng Việt, văn học. - Phân tích được yêu cầu về nội dung và hình thức của các câu hỏi, bài tập đánh giá kết quả học tập. 2. Phẩm chất: Có ý thức tự giác, nghiêm túc, trách nhiệm trong thực hiện bài KT.
34,35	101	Bài 9. Hành trang cuộc sống. (Tiếp theo)	Trả bài kiểm tra cuối kì II	1.Năng lực - Hiểu rõ được những yêu cầu khi làm bài kiểm tra giữa kì . 2.Phẩm chất - Nhận ra ưu, nhược điểm trong bài làm của mình biết cách sửa chữa, rút kinh nghiệm cho bản thân.
	102,103		Viết: Viết bài luận về bản thân. Hướng dẫn viết, HS làm bài tại lớp	Bài 9. Hành trang cuộc sống. (Tiếp theo)
	104,105		Nói và nghe: Thuyết trình về một vấn đề xã hội có sự dụng kết hợp phương tiện ngôn ngữ và phi ngôn ngữ Củng cố, mở rộng: THđọc: Mãi mãi tuổi hai mươi(Trích-Nguyễn Văn Thạc)	

Lưu ý:

- Đối với những VB đọc đặt ngay trước phần *Thực hành tiếng Việt* ở mỗi bài học, GV có thể không cần phải dạy hết ở lớp mà dành một phần cho HS tự đọc. Những VB đọc nào không cần phải dạy hết ở lớp do GV tự xác định. Quy định “mở” này nhằm tạo điều kiện cho các thầy cô có khoảng thời gian linh hoạt để tổ chức dạy học một cách hiệu quả.

- Ở bài 5 (Tích trò sân khấu dân gian), sách biên soạn cả nội dung chèo và tuồng. Theo quy định của Chương trình giáo dục phổ thông môn Ngữ văn lớp 10 thì học sinh chỉ cần học một trong hai nội dung: chèo hoặc tuồng. Chọn học nội dung nào tùy thuộc vào GV và HS.

3. Phân phối chương trình lớp học chuyên đề: 10/6 đến 10/9.

Học kì 1: 3 tiết x 18 tuần = 54 tiết + 18 tiết chuyên đề.

Tuần	Tiết	Bài học		Yêu cầu cần đạt
1,2	1, 2,3	Bài 1. Sức hấp dẫn của truyện kể. (Số tiết: 11)	Đọc VB 1, 2, 3: Truyện về các vị thần sáng tạo thế giới.	1. Năng lực: - Nhận biết và phân tích được một số yếu tố của truyện nói chung và thần thoại nói riêng như: cốt truyện, không gian, thời gian, nhân vật, lời người kể chuyện ở ngôi thứ ba và lời nhân vật. - Phân tích và đánh giá được chủ đề, tư tưởng, thông điệp của văn bản; phân tích được một số căn cứ để xác định chủ đề. - Viết được văn bản nghị luận phân tích, đánh giá chủ đề và những đặc sắc về nghệ thuật của một tác phẩm truyện. - Biết thuyết trình (giới thiệu, đánh giá) về nội dung và nghệ thuật của một tác phẩm truyện. 2. Phẩm chất: Sống có khát vọng, có hoài bão và thể hiện được trách nhiệm với cộng đồng.
	4,5		Đọc VB 4: Tản Viên từ Phán sự lục. (Chuyện chức phán sự đền Tản Viên) - Nguyễn Dữ.	
2	6, 7		Đọc VB 5: Chữ người tử tù - Nguyễn Tuân.	
	8		Thực hành tiếng Việt: Sử dụng từ Hán Việt.	
3	9,10		Viết: Viết VBNL ptích đgiá một tp truyện. (Chủ đề, những nét đặc sắc về hthức nghệ thuật) - Hướng dẫn viết, HS làm bài ở nhà. Viết (tiếp): Trả bài viết thực hiện ở nhà, theo hướng dẫn ở tiết 9.	

	11		Nói và nghe: Giới thiệu, đánh giá nội dung, nghệ thuật của một tác phẩm truyện. Củng cố, mở rộng: Yêu cầu HS về nhà thực hành đọc Tê-dê (Trích thần thoại Hy Lạp)	
	12,13	Bài 2. Vẻ đẹp của thơ ca. (Số tiết: 10+1 tiết ÔN KTGK1)	Đọc VB 1, 2, 3: Chùm thơ hai-cư (Nhật Bản)	1. Năng lực: - Phân tích và đánh giá được giá trị thẩm mỹ của một số yếu tố trong thơ như từ ngữ, hình ảnh, vần, nhịp, đối, nhân vật trữ tình (chủ thể trữ tình). - Liên hệ để thấy được một số điểm gần gũi về nội dung giữa các tác phẩm thơ thuộc hai nền văn hóa khác nhau. - Nhận biết được lỗi dùng từ và lỗi về trật tự từ, biết cách sửa những lỗi đó. - Viết được văn bản nghị luận phân tích, đánh giá chủ đề và những nét đặc sắc về nghệ thuật của một tác phẩm thơ. - Biết thuyết trình (giới thiệu, đánh giá) về nội dung và nghệ thuật của một tác phẩm thơ. 2. Phẩm chất: Biết nuôi dưỡng đời sống tâm hồn phong phú, có khả năng rung động trước những vẻ đẹp đa dạng của cuộc sống.
3,4	14, 15		Đọc VB 4 : Thu hứng (Cảm xúc mùa thu) - Đỗ Phủ. Đọc VB 5: Mùa xuân chín - Hàn Mặc Tử.	
	16			
5	17		Đọc: Bản hoà âm ngôn từ trong <i>Tiếng thu của Lưu Trọng Lư</i> (Chu Văn Sơn)	
	18		Thực hành tiếng Việt: Lỗi dùng từ, lỗi về trật tự từ và cách sửa.	
	19, 20		Viết: Viết VB nghị luận phân tích, đánh giá một tác phẩm thơ. Viết (tiếp): Trả bài viết thực hiện tại lớp ở tiết 19	
6,7	21		Nói và nghe: Giới thiệu, đánh giá về nội dung và nghệ thuật của một tác phẩm thơ. Củng cố, mở rộng: Yêu cầu HS về nhà thực hành đọc bài thơ: Cánh đồng - Ngân Hoa.	Ôn tập, kiểm tra chung theo ma trận của Sở. KIỂM TRA GIỮA KÌ I 1. Năng lực: - Khái quát được các nội dung cơ bản đã học trong nửa đầu học kì I, gồm kĩ năng đọc hiểu, viết, nói và nghe; các đơn vị kiến thức tiếng Việt, văn học. - Phân tích được yêu cầu về nội dung và hình thức của các câu hỏi, bài tập đánh giá kết quả học tập. 2. Phẩm chất: Có ý thức tự giác, nghiêm túc, trách nhiệm trong thực hiện bài KT.
	22 23,24		ÔN TẬP KIỂM TRA GIỮA KÌ I KIỂM TRA GIỮA KÌ I	

	25,26	Bài 3. Nghệ thuật thuyết phục trong văn nghị luận. (Số tiết: 10 +1 tiết trả bài)	Đọc VB 1: Hiền tài là nguyên khí của quốc gia (Trích) - Thân Nhân Trung. *Tích hợp phòng chống tham nhũng lãng phí tiêu cực và giáo dục đạo đức liêm chính.	1. Năng lực: - Nhận biết và phân tích được nội dung của luận đề, luận điểm, lí lẽ và bằng chứng tiêu biểu trong văn bản nghị luận. Phân tích được mối quan hệ giữa các luận điểm, lí lẽ, bằng chứng và vai trò của chúng trong việc thể hiện nội dung của văn bản nghị luận. - Xác định được ý nghĩa của văn bản nghị luận; dựa vào các luận điểm, lí lẽ và bằng chứng để nhận biết mục đích, quan điểm của người viết. - Biết nhận ra và khắc phục những lỗi về mạch lạc, liên kết trong văn bản. - Nhận biết được các đặc điểm cơ bản của ngôn ngữ viết và ngôn ngữ nói để có hướng vận dụng phù hợp, hiệu quả. - Viết được một bài luận thuyết phục người khác từ bỏ một thói quen hay một quan niệm. - Biết thảo luận về một vấn đề có những ý kiến khác nhau.
7,8	27,28		Đọc VB 2: Yêu và đồng cảm (Trích) - Phong Tử Khải.	2. Phẩm chất: Có thái độ quý trọng hiền tài, biết đồng cảm với người khác và sống có trách nhiệm *Tích hợp phòng chống tham nhũng lãng phí tiêu cực và giáo dục đạo đức liêm chính. GD phòng chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực và Đạo đức liêm chính, trách nhiệm của thế hệ trẻ với bản thân và xã hội.
	29		Đọc VB 2: Yêu và đồng cảm (Trích) - Phong Tử Khải(tt) (HS thực hành Đọc VB 3: Chữ bầu lên nhà thơ (Trích) - Lê Đạt)	
8,9	30		TRẢ BÀI GIỮA KÌ I	1.Năng lực Hiểu rõ được những yêu cầu khi làm bài kiểm tra giữa kì 1. 2.Phẩm chất - Nhận ra ưu, nhược điểm trong bài làm của mình biết cách sửa chữa, rút kinh nghiệm cho bản thân.

	31		Thực hành tiếng Việt: Lỗi về mạch lạc và liên kết trong đoạn văn, văn bản: Dấu hiệu nhận biết và cách chỉnh sửa.	Bài 3. Nghệ thuật thuyết phục trong văn nghị luận(nt) *Tích hợp phòng chống tham nhũng lãng phí tiêu cực và giáo dục đạo đức liêm chính. GD phòng chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực và Đạo đức liêm chính, trách nhiệm của thế hệ trẻ với bản thân và xã hội.
	32,33		Viết: Viết bài luận thuyết phục người khác từ bỏ một thói quen hay một quan niệm Viết (tiếp): Trả bài viết thực hiện thực hiện ở nhà, theo hướng dẫn ở tiết 32.	
9,10	34,35		Nói và nghe: Thảo luận về một vấn đề xã hội có ý kiến khác nhau. *Tích hợp phòng chống tham nhũng lãng phí tiêu cực và giáo dục đạo đức liêm chính. Củng cố, mở rộng: Yêu cầu HS về nhà thực hành đọc Thế giới mạng & tôi (Trích) - Nguyễn Thị Hậu.	
	36,37	Bài 4. Sức sống của sử thi. (Số tiết: 8)	Đọc VB 1: Héc-tô từ biệt Ăng-đrô-mác (Trích I-li-át) – Hô-me-rơ.	1. Năng lực: - Nhận biết và phân tích được một số yếu tố của sử thi như: không gian, thời gian, cốt truyện, nhân vật, lời người kể chuyện và lời nhân vật. - Biết nhận xét nội dung bao quát của văn bản; biết phân tích các chi tiết tiêu biểu, đề tài, câu chuyện, nhân vật và mối quan hệ giữa chúng; nêu được ý nghĩa của tác phẩm đối với người đọc. - Hiểu được cách đánh dấu phân bị tình lược trong văn bản, cách chú thích trích dẫn và cước chú. - Viết được báo cáo nghiên cứu, có sử dụng trích dẫn, cước chú; có hiểu biết về quyền sở hữu trí tuệ và tránh đạo văn. - Biết trình bày báo cáo kết quả nghiên cứu về một vấn đề. 2. Phẩm chất: Biết trân trọng các giá trị tinh thần to lớn được thể hiện trong các sáng tác ngôn từ thời cổ đại còn truyền đến nay; có khát vọng, quyết tâm, lòng dũng cảm.
10	38,39		Đọc VB 2: Dẫn Săn đi bắt Nữ Thần Mặt Trời (Trích Dẫn Săn) – Sử thi Ê-đê.	
	40		Thực hành tiếng Việt: Sử dụng trích dẫn, cước chú và cách đánh dấu phân bị tình lược trong văn bản.	
11	41,42		Viết: Viết báo cáo nghiên cứu về một vấn đề. (Hướng dẫn viết, HS thực hiện báo cáo nghiên cứu ở nhà.)	
	43		Nói và nghe: Trình bày báo cáo kết quả nghiên cứu về một vấn đề.	

			Củng cố, mở rộng: TH đọc- Ra ma buộc tội) trích...)	
11,12	1, 2	Chuyên đề 1. Tập nghiên cứu và viết báo cáo về một vấn đề VHDG. (Số tiết: 10)	Tìm hiểu nghiên cứu.	1. Năng lực: - Biết các yêu cầu và cách thức nghiên cứu một vấn đề văn học dân gian. - Biết viết báo cáo nghiên cứu về một vấn đề văn học dân gian. - Vận dụng được một số hiểu biết từ chuyên đề để đọc hiểu và viết về văn học dân gian. Biết thuyết trình về một vấn đề văn học dân gian. 2. Phẩm chất: Chủ động, tích cực, tình yêu đối với VHDG.
	3, 4		Tìm hiểu nghiên cứu.	
12,13	5		Tìm hiểu nghiên cứu.	
	6, 7		Tìm hiểu việc viết báo cáo.	
	8		Thực hành viết báo cáo.	
13,14	9, 10		Thực hành viết báo cáo. (tt)	
	44,45	Bài 5. Tích trò sân khấu. (Số tiết: 7) (Dạy 1 thể loại Chèo hoặc Tuồng)	Đọc VB 1: Xúy Vân giả dại (Trích chèo Kim Nham)	1. Năng lực: - Nhận biết và phân tích được một số yếu tố của văn bản chèo hoặc tuồng như: đề tài, tính vô danh, tích truyện, nhân vật, lời thoại, phương thức lưu truyền; phát hiện được các giá trị đạo đức, văn hóa từ văn bản được học. - Nêu được ý nghĩa hay tác động của văn bản thông tin đã học đối với bản thân. - Viết được báo cáo nghiên cứu, có sử dụng trích dẫn, cước chú và phương tiện hỗ trợ; có hiểu biết về quyền sở hữu trí tuệ và tránh đạo văn. - Biết lắng nghe và phản hồi về một bài thuyết trình kết quả nghiên cứu. 2. Phẩm chất: Có thái độ trân trọng đối với những di sản nghệ thuật quý báu của cha ông truyền lại.
	Đọc VB 2: Huyện đường (Trích tuồng Nghêu, Sò, Ốc, Hến)			
14,15	46		Đọc VB 3: Múa rối nước-hiện đại soi bóng tiền nhân (Phạm Thùy Dung)	
	47,48		Viết: Viết báo cáo nghiên cứu. (Về một vấn đề văn hoá truyền thống Việt Nam) – H/dẫn viết, HS thực hiện báo cáo nghiên cứu ở nhà.	
	49,50		Nói và nghe: Lắng nghe và phản hồi về kết quả thuyết trình một bài nghiên cứu. Viết (tiếp): Trả bài viết được thực hiện ở nhà, theo hướng dẫn ở tiết 49. Củng cố, mở rộng: TH đọc-Hòn thiêng đưa đường(Trích tuồng Sơn Hậu	
16	51		ÔN TẬP KIỂM TRA CUỐI KÌ I	*Ôn tập, kiểm tra chung theo ma trận của Sở. 1. Năng lực:

				- Khái quát được các nội dung cơ bản đã học trong cuối học kì I, gồm kĩ năng đọc hiểu, viết, nói và nghe; các đơn vị kiến thức tiếng Việt, văn học. - Phân tích được yêu cầu về nội dung và hình thức của các câu hỏi, bài tập đánh giá kết quả học tập. 2. Phẩm chất: Có ý thức tự giác, nghiêm túc, trách nhiệm trong thực hiện bài KT.
	52,53	Kiểm tra cuối kì 1	Theo ma trận, hướng dẫn của Sở.	1. Năng lực: - Hệ thống hóa kiến thức - Luyện tập 2. Phẩm chất: tự giác, trách nhiệm.
	54	Trả bài kiểm tra cuối kì 1		1. Năng lực: - Hệ thống hoá những kiến thức đã được học trong SGK <i>Ngữ văn 10</i>, tập một. - Phát triển k/năng đọc, viết, nói và nghe thông qua việc t/hiện những nhiệm vụ đặt ra trong các bài tập. 2. Phẩm chất: tự giác, trách nhiệm.
17	11, 12	Chuyên đề 2. Sân khấu hóa tác phẩm văn học. (8/15 tiết)	Tìm hiểu về sân khấu hoá : Đọc VB	1. Năng lực: - Hiểu thế nào là sân khấu hóa tác phẩm văn học. - Biết cách tiến hành sân khấu hóa một tác phẩm văn học. - Biết đóng vai các nhân vật và biểu diễn. - Nhận biết sự khác biệt giữa ngôn ngữ trong văn bản văn học và ngôn ngữ sân khấu. 2. Phẩm chất: Chủ động, tích cực, tình yêu đối với VHĐG.
	13, 14		Tìm hiểu về sân khấu hoá : Xem vở diễn	
18	15, 16		Thực hành sân khấu hoá: Dựng kịch bản.	
	17, 18		Thực hành sân khấu hoá: Dựng kịch bản Theo đề, đáp án chung.	

Học kì 2: 3 tiết x 17 tuần = 51 tiết + 17 tiết chuyên đề

Tuần	Tiết	Bài học		Yêu cầu cần đạt
19	19, 20 21, 22	CD 2. Sân khấu hoá tác phẩm	Thực hành sân khấu hoá tác phẩm văn học: Luyện tập & Biểu diễn.	1. Năng lực: - Hiểu thế nào là sân khấu hoá tác phẩm văn học.

20	23 24 25	văn học. (7/15 tiết)	Thực hành sân khấu hoá tác phẩm văn học: Luyện tập & Biểu diễn.	- Biết cách tiến hành sân khấu hoá một tác phẩm văn học. - Biết đóng vai các nhân vật và biểu diễn. - Nhận biết được sự khác biệt giữa ngôn ngữ trong văn bản văn học và ngôn ngữ trong văn bản sân khấu. 2. Phẩm chất: chăm chỉ, ham hiểu biết - Yêu quý, trân trọng các tp văn học VN.
	55	Bài 6. Nguyễn Trãi - Dành còn để trợ dân này. (Số tiết: 11)	Đọc VB 1: Tác gia Nguyễn Trãi.	1. Năng lực: - Vận dụng được những hiểu biết về Nguyễn Trãi để đọc hiểu một số tác phẩm của tác gia này. - Nhận biết và phân tích được bối cảnh lịch sử - văn hóa được thể hiện trong văn bản văn học. - Nhận biết và phân tích được cách sắp xếp, trình bày luận điểm, lí lẽ bằng chứng và vai trò của yếu tố biểu cảm trong văn bản nghị luận. - Viết được văn bản nghị luận về một vấn đề XH, trình bày rõ quan điểm và hệ thống luận điểm, bài viết có cấu trúc chặt chẽ, sử dụng các bằng chứng thuyết phục. - Biết thảo luận về một vấn đề có những ý kiến khác nhau; đưa ra được những căn cứ thuyết phục, tôn trọng người đối thoại. 2. Phẩm chất: Kính trọng, biết ơn và học tập những nhân vật kiệt xuất có đóng góp lớn lao cho lịch sử và dân tộc, tự hào và có ý thức giữ gìn di sản văn học dân tộc.
21	56 57 58		Đọc VB 2: <i>Bình Ngô đại cáo.</i>	
	59		Đọc VB 3: Bảo kính cảnh giới (Bài 43)	
22	60		Đọc VB 3: Bảo kính cảnh giới (tt)	
	61		Đọc VB 4: Dục Thuý sơn.	
	62		Thực hành tiếng Việt: Sử dụng từ Hán Việt.	
	63		Viết: Viết VB nghị luận về một vấn đề xã hội - Hướng dẫn viết, HS làm bài tại lớp.	
23	64		Viết: Viết VB nghị luận về một vấn đề xã hội - Hướng dẫn viết, HS làm bài tại lớp. (tt)	
	65		Nói và nghe: Thảo luận về một vấn đề xã hội có ý kiến khác nhau. Củng cố, mở rộng: Ngôn chí, bài 3(Nguyễn Trãi) THọc: Bạch Đằng hải khẩu()	
			66,67	
24	68	Đọc VB 1: Người cầm quyền khôi phục uy quyền.	1. Năng lực: - Nhận biết và phân tích được một số yếu tố của truyện như: người kể chuyện ngôi thứ ba và người kể chuyện ngôi thứ nhất, điểm nhìn, lời người kể chuyện, lời nhân vật	
	69,70, 71	Đọc VB 1: Người cầm quyền khôi phục uy quyền. (tt) Đọc VB 2: Dưới bóng hoàng lan.		

25	72		Độc VB 3: Một chuyện đùa nho nhỏ.	- Phân tích và đánh giá được tình cảm, cảm xúc, cảm hứng chủ đạo mà người viết thể hiện qua văn bản; phát hiện được các giá trị đạo đức, văn hóa từ văn bản. - Hiểu tác dụng của biện pháp chêm xen, biện pháp liệt kê; biết cách vận dụng các biện pháp này vào việc tạo câu. - Viết được một bài văn nghị luận phân tích, đánh giá chủ đề và những nét đặc sắc về nghệ thuật của một tác phẩm văn học - Biết thảo luận về một vấn đề có ý kiến khác nhau; đưa ra được những căn cứ thuyết phục, tôn trọng người đối thoại.
	73		THTV: Biện pháp chêm xen, biện pháp liệt kê.	
	74,75		Viết: Viết VB nghị luận phân tích đánh giá một tác phẩm văn học (Chủ đề, nhân vật trong tác phẩm truyện) Hướng dẫn viết.	
26	76		Nói và nghe: Thảo luận về một vấn đề văn học có ý kiến khác nhau. Củng cố, mở rộng: THđọc: Con khướu sỏ lông(trích- Nguyễn Quang Sáng)	- Viết được một bài văn nghị luận phân tích, đánh giá chủ đề và những nét đặc sắc về nghệ thuật của một tác phẩm văn học - Biết thảo luận về một vấn đề có ý kiến khác nhau; đưa ra được những căn cứ thuyết phục, tôn trọng người đối thoại.
	77		ÔN TẬP KIỂM TRA GIỮA KÌ II	ÔN TẬP KIỂM TRA GIỮA KÌ II 1. Năng lực: - Hệ thống hóa kiến thức - Luyện tập 2. Phẩm chất: tự giác, trách nhiệm.
	78, 79	Kiểm tra giữa kì 2	Kiểm tra giữa kì 2 Theo đề, đáp án chung.	1. Năng lực: - Khái quát được các nội dung cơ bản đã học trong nửa đầu học kì II, gồm kĩ năng đọc hiểu, viết, nói và nghe; các đơn vị kiến thức tiếng Việt, văn học. - Phân tích được yêu cầu về nội dung và hình thức của các câu hỏi, bài tập đánh giá kết quả học tập. 2. Phẩm chất: - Có ý thức tự giác, nghiêm túc, trách nhiệm trong thực hiện bài KT.

27	26, 27 28,29	Chuyên đề 3. Đọc, viết, giới thiệu một tập thơ, một tập truyện ngắn hoặc một tiểu thuyết. (10 tiết) + 1 Trả bài GK2	Tìm hiểu về cách đọc và Thực hành đọc. Tìm hiểu một số hướng viết bài và Thực hành viết.	1. Năng lực: - HS hiểu được đặc điểm của hoạt động đọc và các yêu cầu đặt ra đối với đọc văn học. - HS biết tìm đọc các tác phẩm phù hợp theo gợi ý trong SGK. 2. Phẩm chất; tự tin, độc lập, sáng tạo trong học tập.
28	80		Trả bài kiểm tra giữa kì II	*Trả bài kiểm tra GK II 1.Năng lực Hiểu rõ được những yêu cầu khi làm bài kiểm tra giữa kì. 2.Phẩm chất - Nhận ra ưu, nhược điểm trong bài làm của mình biết cách sửa chữa, rút kinh nghiệm cho bản thân.
	30 31, 32		Tìm hiểu yêu cầu của hoạt động giới thiệu (thuyết trình) và Thực hành giới thiệu (thuyết trình)	1. Năng lực: - HS hiểu được đặc điểm của hoạt động đọc và các yêu cầu đặt ra đối với đọc văn học. - HS biết tìm đọc các tác phẩm phù hợp theo gợi ý trong SGK.
29	33,34, 35		Tìm hiểu yêu cầu của hoạt động giới thiệu (thuyết trình) và Thực hành giới thiệu (thuyết trình) (tt)	2. Phẩm chất; tự tin, độc lập, sáng tạo trong học tập.
	81		Đọc VB 1: Sự sống và cái chết	1. Năng lực: - HS phân tích, đánh giá được đề tài, thông tin cơ bản của văn bản, cách đặt nhan đề của tác giả, nhận biết được mục đích của người viết; biết suy luận và phân tích mối liên hệ giữa các chi tiết và vai trò của chúng trong việc thể hiện thông tin. - Nhận biết được một số dạng văn bản thông tin có sự lồng ghép giữa thuyết minh với một hay nhiều yếu tố như miêu tả, tự sự, biểu cảm, nghị luận và giải thích được mục đích lồng ghép các yếu tố đó vào văn bản;
30	82		Đọc VB 1: Sự sống và cái chết(tt)	
	83,84		Đọc VB 2: Nghệ thuật truyền thống của người Việt.	
	85		Đọc VB 3: Phục hồi tầng ozone: Thành công hiếm hoi của nỗ lực toàn cầu.	
	86		Đọc VB 3: Phục hồi tầng ozone: Thành công hiếm hoi của nỗ lực toàn cầu(tt)	
31	87		THTV: Sử dụng phương tiện phi ngôn ngữ.	

	88, 89	Bài 8. Thế giới đa dạng của thông tin. (11 tiết)	Viết: Viết một văn bản nội quy hoặc văn bản hướng dẫn nơi công cộng - Hướng dẫn viết, HS làm bài tại lớp.	nhận biết và phân tích được sự kết hợp giữa phương tiện ngôn ngữ với phương tiện phi ngôn ngữ. - Phân tích, đánh giá được cách đưa tin và quan điểm, thái độ của người viết trong bản tin. - Viết được bản nội quy hoặc văn bản hướng dẫn nơi công cộng - Biết thảo luận về một văn bản nội quy hoặc văn bản hướng dẫn nơi công cộng đã viết.
32	90		Nói và nghe: Thảo luận về văn bản nội quy hoặc văn bản hướng dẫn nơi công cộng. Củng cố, mở rộng: Ngôn chí, bài 3(Nguyễn Trãi) THđọc: Tính cách của cây(trích...)	2. Phẩm chất: Biết coi trọng giá trị của thông tin, không ngừng mở mang hiểu biết về đời sống xung quanh.
	91,92 93	Bài 9. Hành trang cuộc sống. (11 tiết)	Đọc VB 1: Về chính chúng ta. Đọc VB 2: Con đường không chọn.	1. Năng lực: - Nhận biết và phân tích được bối cảnh lịch sử hoặc bối cảnh văn hóa, xã hội của văn bản; nêu được ý nghĩa của văn bản đối với quan niệm sống của bản thân. - Nhận biết và đánh giá được tác dụng của các phương tiện phi ngôn ngữ trong văn bản
33	94		Đọc VB 2: Con đường không chọn(tt)	- Viết được một bài luận về bản thân - Biết thuyết trình về một vấn đề xã hội có sử dụng kết hợp phương tiện ngôn ngữ với phương tiện phi ngôn ngữ.
	95,96		Đọc VB 3: Một đời như kẻ tìm đường	2. Phẩm chất: Có ý thức làm chủ bản thân, phát triển hài hòa các mối quan hệ xã hội và có đóng góp tích cực cho đời sống của cộng đồng.
	97		THTV: Sử dụng phương tiện phi ngôn ngữ.	
34	98		ÔN TẬP KIỂM TRA CUỐI KÌ II	ÔN TẬP KIỂM TRA CUỐI KÌ II 1. Năng lực: - Khái quát được các nội dung cơ bản đã học trong năm học, gồm kĩ năng đọc hiểu, viết, nói và nghe; các đơn vị kiến thức tiếng Việt, văn học.

				- Phân tích được yêu cầu về nội dung và hình thức của các câu hỏi, bài tập đánh giá kết quả học tập. 2. Phẩm chất: - Có ý thức tự giác, nghiêm túc, trách nhiệm
	99,100		KIỂM TRA CUỐI KÌ II	KIỂM TRA CUỐI KÌ II 1. Năng lực: - Khái quát được các nội dung cơ bản đã học trong nửa đầu học kì I, gồm kĩ năng đọc hiểu, viết, nói và nghe; các đơn vị kiến thức tiếng Việt, văn học. - Phân tích được yêu cầu về nội dung và hình thức của các câu hỏi, bài tập đánh giá kết quả học tập. 2. Phẩm chất: Có ý thức tự giác, nghiêm túc, trách nhiệm trong thực hiện bài KT
	101		Trả bài kiểm tra cuối kì II	1.Năng lực - Hiểu rõ được những yêu cầu khi làm bài kiểm tra giữa kì . 2.Phẩm chất - Nhận ra ưu, nhược điểm trong bài làm của mình biết cách sửa chữa, rút kinh nghiệm cho bản thân
34,35	102,103	Bài 9. Hành trang cuộc sống. (Tiếp theo)	Viết: Viết bài luận về bản thân. Hướng dẫn viết, HS làm bài tại lớp	Bài 9. Hành trang cuộc sống. (Tiếp theo)
	104,105		Nói và nghe: Thuyết trình về một vấn đề xã hội có sự dụng kết hợp phương tiện ngôn ngữ và phi ngôn ngữ. Củng cố, mở rộng: THđọc: Mãi mãi tuổi hai mươi(Trích-Nguyễn Văn Thạc)	

4. Kiểm tra, đánh giá định kỳ

Bài kiểm tra, đánh giá	Thời gian (1)	Tuần (2)	Yêu cầu cần đạt (3)	Hình thức
------------------------	---------------	----------	---------------------	-----------

				(4)
Giữa học kì 1	2 tiết (90 phút)	Tuần 8	Chọn các yêu cầu cần đạt về Đọc hiểu, Thực hành tiếng Việt và Viết theo phạm vi: - Đọc hiểu: truyện; thơ; - Tiếng Việt: Đặc điểm ngôn ngữ nói và ngôn ngữ viết; Một số hiện tượng phá vỡ những quy tắc ngôn ngữ thông thường. - Viết: viết bài nghị luận về một tác phẩm truyện, thơ; viết văn nghị luận về một vấn đề xã hội.	Viết trên giấy
Cuối học kì 1	2 tiết (90 phút)	Tuần 16	Chọn các yêu cầu cần đạt về Đọc hiểu, Thực hành tiếng Việt và Viết theo phạm vi: - Đọc hiểu: truyện; thơ; VB nghị luận; truyện thơ; kịch - Tiếng Việt: Đặc điểm ngôn ngữ nói và ngôn ngữ viết; Một số hiện tượng phá vỡ những quy tắc ngôn ngữ thông thường; Lỗi thành phần câu và cách sửa - Viết: viết bài nghị luận về một tác phẩm truyện, thơ; viết văn nghị luận về một vấn đề xã hội; viết báo cáo nghiên cứu về một vấn đề tự nhiên, xã hội	Viết trên giấy
Giữa học kì 2	2 tiết (90 phút)	Tuần 26	Chọn các yêu cầu cần đạt về Đọc hiểu, Thực hành tiếng Việt và Viết theo phạm vi: - Đọc hiểu: thơ văn Nguyễn Du; kí, văn bản thông tin - Tiếng Việt: Biện pháp tu từ điệp, đối; Một số hiện tượng phá vỡ những quy tắc ngôn ngữ thông thường; Sử dụng phương tiện phi ngôn ngữ. - Viết: viết VB thuyết minh về một tác phẩm văn học; viết văn bản thuyết minh về một sự vật, hiện tượng trong đời sống xã hội; viết văn bản thuyết minh về một sự vật, hiện tượng trong tự nhiên.	Viết trên giấy
Cuối học kì 2	2 tiết (90 phút)	Tuần 34	Chọn các yêu cầu cần đạt về Đọc hiểu, Thực hành tiếng Việt và Viết theo phạm vi: - Đọc hiểu: thơ văn Nguyễn Du; kí, văn bản thông tin, văn nghị luận. - Tiếng Việt: Biện pháp tu từ điệp, đối; Một số hiện tượng phá vỡ những quy tắc ngôn ngữ thông thường; Sử dụng phương tiện phi ngôn ngữ; cách giải nghĩa của từ.	Viết trên giấy

			- Viết: viết VB thuyết minh về một tác phẩm văn học; viết văn bản thuyết minh về một sự vật, hiện tượng trong đời sống xã hội; viết văn bản thuyết minh về một sự vật, hiện tượng trong tự nhiên; viết văn bản nghị luận về một tác phẩm nghệ thuật.	
--	--	--	--	--

5. Các hoạt động khác (nếu có)

III. KHUNG PHÂN PHỐI CHƯƠNG TRÌNH CHUYÊN ĐỀ HỌC TẬP NGỮ VĂN LỚP 10

Cả năm: 35 tiết

Phần		Tiết	Nội dung	Ghi chú
Chuyên đề 1: Tập nghiên cứu và viết báo cáo về một vấn đề văn học dân gian (10 tiết)				
Phần 1.	Tập nghiên cứu	1-4	- Xác định đề tài, vấn đề, mục tiêu, nội dung và lập kế hoạch nghiên cứu - Thu thập thông tin - Xử lý, tổng hợp thông tin	Dạy Chuyên đề 1 sau khi kết thúc Bài 4 trong SGK Ngữ văn 10, tập một
Phần 2.	Viết báo cáo nghiên cứu về một vấn đề văn học dân gian	5-10	-Cách triển khai báo cáo nghiên cứu theo từng loại -Thuyết trình về kết quả nghiên cứu	
Chuyên đề 2: Sân khấu hoá tác phẩm văn học (15 tiết)				
Phần 1.	Tìm hiểu về sân khấu hóa tác phẩm văn học	1-4	- Đọc kịch bản sân khấu - Xem vở diễn - Đọc kịch bản sân khấu	Dạy Chuyên đề 2 sau khi kết thúc Bài 5 trong SGK Ngữ văn 10, tập một.
Phần 2.	Thực hành sân khấu hóa tác phẩm văn học	5-15	- Những nhân tố cơ bản của hoạt động sân khấu hoá tác phẩm văn học - Các bước sân khấu hoá tác phẩm văn học - thực hành	
Chuyên đề 3: Đọc, viết, giới thiệu một tập thơ, một tập truyện ngắn hoặc một tiểu thuyết (10 tiết)				

Phần 1.	Đọc một tập thơ, một tập truyện ngắn hoặc một tiểu thuyết	1-2	- Cách đọc - Thực hành đọc - Mục đích viết - Một số hướng viết bài	Dạy Chuyên đề 3 sau khi kết thúc Bài 7 trong SGK Ngữ văn 10, tập hai.
Phần 2.	Viết bài về một tập thơ, một tập truyện ngắn hoặc một tiểu thuyết	3-7	- Thực hành viết - Báo cáo kết quả	
Phần 3.	Giới thiệu dưới hình thức nói về một tập thơ, một tập truyện ngắn hoặc một tiểu thuyết	8-10	- Trình bày trước lớp - Tổ chức sự kiện	

HIỆU TRƯỞNG
(Ký và ghi rõ họ tên)

Nguyễn Ngọc Bảo

Phú Thuận, ngày 3 tháng 9 năm 2025
TỔ TRƯỞNG CM
(Ký và ghi rõ họ tên)

Phạm Thị Hà

